

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 28-01-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Nghiêm.

Bà Trương Thị Khung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Xuân T, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2003, tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi cư trú: Thôn Hồng Kết, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thị Liễn và bà Nguyễn Thị T; vợ và con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2021 đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Trung B, sinh năm 1969, địa chỉ: Thôn Ba Nàng, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị L, đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị L: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn Lôi, xã Yên Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Hoàng Thị Liên, sinh năm 1963, nơi cư trú: Thôn Hồng Kết, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975, nơi cư trú: Thôn Hồng Kết, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Ông Hoàng Hải H, vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Đ, vắng mặt.

3. Ông Đặng Quang Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Xuân T chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 09/10/2021, Nguyễn Văn Xuân T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86 đi từ nhà ở thôn Hồng Kết, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng theo Quốc lộ 1A hướng Lạng Sơn - Hà Nội để đi làm. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 76 + 500 thuộc địa phận thôn Đồng Ngẫu, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, Thành điều khiển xe mô tô đi ở khoảng giữa của làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Lạng Sơn - Hà Nội, đi trước xe của Thành có một xe mô tô không rõ biển kiểm soát do một nam giới (không rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển. Ở phía trước, tại làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Lạng Sơn - Hà Nội có xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52 do chị Hoàng Thị L, điều khiển đi cùng chiều rồi chuyển hướng sang trái. Nguyễn Văn Xuân T điều khiển xe mô tô vượt lên trước xe mô tô của người nam giới đi phía trước, sau đó va chạm với xe mô tô của chị Hoàng Thị L khiến chị Hoàng Thị L bị ngã văng ra đường, xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52 đổ nghiêng về bên trái, rê đi 5,20m trên làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Nguyễn Văn Xuân T cũng bị ngã khỏi xe còn xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86 tiếp tục lao về phía trước thêm khoảng 50m thì đâm vào cánh cổng bằng sắt của gia đình ông Nguyễn Trung B ở phía bên phải đường thuộc thôn Ba Nàng, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng khiến cả cánh cổng và xe mô tô cùng bị đổ trên mặt sân bê tông của gia đình ông Nguyễn Trung B. Nguyễn Văn Xuân T đã cùng một số người dân đưa chị Hoàng Thị L đến Trạm Y tế xã Cai Kinh để sơ cứu, sau đó được chuyển đến Trung tâm Y tế huyện Hữu Lũng kiểm tra và tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu nhưng do vết thương nặng nên ngày 10/10/2021 chị Hoàng Thị L tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4272/21/GĐPY ngày 11/10/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận nguyên nhân chết của chị Hoàng Thị L do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường rải nhựa phẳng, vạch kẻ tim đường là vạch đơn, màu vàng, đứt đoạn, phân chia thành 04 làn đường xe chạy. Làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Lạng Sơn - Hà Nội rộng 2,20m; làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Lạng Sơn - Hà Nội rộng 3,45m; làn đường dành cho ô tô, xe máy hướng Hà Nội - Lạng Sơn rộng 3,45; làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Hà Nội - Lạng Sơn rộng 2,50m. Mép đường hướng Hà Nội - Lạng Sơn giao với đường đi vào trường Trung học cơ sở xã Cai Kinh có tiếp tuyến rộng 6,30m.

Các dấu vết do tai nạn để lại tập trung tại làn đường dành cho xe ô tô, xe máy và làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Lạng Sơn - Hà Nội có chiều hướng từ phía Lạng Sơn kéo về hướng đi Hà Nội; điểm đầu vết cây trượt thứ nhất (vết 1 trên sơ đồ hiện trường) do xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52 sau khi va chạm để lại trên làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Lạng Sơn - Hà Nội, tại vị trí cách mép đường nhựa bên phải hướng Lạng Sơn - Hà Nội 4,80m, cách vạch kẻ tim đường 1,05m, cuối vết kết thúc tại giá đỡ chân phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52. Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52 nằm đổ nghiêng về bên trái trên làn đường dành cho xe ô tô, xe máy hướng Lạng Sơn - Hà Nội, đầu xe quay hướng Lạng Sơn, đuôi xe quay hướng Hà Nội.

Cách tâm vùng mảnh vỡ do hai xe để lại tại làn đường dành cho xe ô tô, xe máy và làn đường dành cho xe máy, xe đạp hướng Lạng Sơn - Hà Nội (vết 3 trên sơ đồ hiện trường) 53,50m chệch mép đường nhựa bên phải về hướng đi Hà Nội là điểm đầu vết cây trượt trên mặt sân bê tông nhà ông Nguyễn Trung B, cuối vết kết thúc tại giá đỡ chân phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86. Xe mô tô này nằm đổ nghiêng về bên phải trên mặt sân bê tông, đầu xe hướng ra đường Quốc lộ 1A, đuôi xe hướng về phía nhà ông Bấy.

Cách điểm đầu vết cây trượt thứ nhất về hướng Lạng Sơn 51,40m trên phần đường hướng Lạng Sơn - Hà Nội có các vạch giảm tốc độ màu vàng. Cách vị trí xảy ra tai nạn 225m về hướng Lạng Sơn, tại mép đường bên phải hướng Lạng Sơn - Hà Nội có biển báo số W.225 “trẻ em” và biển phụ số S.501 “300m” phạm vi tác dụng của biển báo chính.

Kết quả khám phương thể hiện: Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86 các dấu vết hỏng hóc do tai nạn tập trung tại phía trước, bên phải của xe. Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52, các dấu vết, hỏng hóc do tai nạn tập trung tại phía bên trái của xe.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2021 và số 55/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: Chi phí thay thế những bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52 là 2.120.000 đồng, của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86 là 5.970.000 đồng. Chi phí thay thế và sửa chữa các bộ phận bị hư hỏng của cánh cổng của gia đình ông Nguyễn Trung B là 2.520.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số 110/GĐKT-ĐK ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86 khi xảy ra tai nạn, hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không đủ cơ sở để kết luận do bị hư hỏng. Xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn ngày 09/10/2021 đối với Nguyễn Văn Xuân T và Hoàng Thị L là 0,00mg/lít khí thở; kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Văn Xuân T là âm tính.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tạm giữ và làm rõ: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86 là của Nguyễn Văn Xuân T sử dụng làm phương tiện đi lại và gây tai nạn ngày 09/10/2021; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52, một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 017060 của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52, một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy cùng mang tên Hoàng Văn Đ, một giấy phép lái xe số 241180671244 mang tên Hoàng Thị L là tài sản của vợ chồng chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn Đ; 03 mảnh nhựa, gồm 01 mảnh màu xanh, kích thước 20cm x 50cm; 02 mảnh màu đỏ, trong đó 01 mảnh kích thước 41cm x 11cm, 01 mảnh kích thước 42cm x 11cm là các mảnh vỡ của 02 phương tiện sau va chạm; một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12 003164 của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86, một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy cùng mang tên Nguyễn Văn Xuân T là tài sản của bị can, không liên quan đến việc phạm tội.

Sau khi làm rõ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52 và các giấy tờ liên quan cho anh Hoàng Văn Đ. Các vật chứng, đồ vật còn lại hiện đang tạm giữ.

Theo Cáo trạng số: 05/CT-VKSHL-HS, ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Xuân T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Anh Hoàng Văn Đ trong quá trình điều tra và tại Đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình bị cáo đã xuống thăm gặp và bồi thường về dân sự cho gia đình tổng số tiền 220.000.000 đồng. Về hình sự, anh đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Ông Nguyễn Trung B trong quá trình điều tra và tại Đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: Đối với chiếc công sát bị hư hỏng gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 2.500.000 đồng nên ông không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hoàng Thị Liên và bà Nguyễn Thị T trình bày: Bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường về dân sự cho các bị hại. Tuy nhiên do là bố mẹ nên ông bà không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Xuân T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Xuân T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nhựa vỡ, trong đó gồm: 01 mảnh màu xanh kích thước 20cm x 50cm; 01 mảnh màu đỏ kích thước 41cm x 11cm, 01 mảnh màu đỏ kích thước 42cm x 11cm; trả lại bị cáo Nguyễn Văn Xuân T 01 xe mô tô BKS 12H1-429.86, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12003164 của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy cùng mang tên Nguyễn Văn Xuân T.

Về trách nhiệm dân sự: Không có, do các bên đã thỏa thuận xong.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Nguyễn Văn Xuân T không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Nguyễn Trung B, người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị L là anh Hoàng Văn Đ, người làm chứng ông Đặng Quang Q, ông Hoàng Hải H, ông Hoàng Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, lời khai của họ tại cơ quan điều tra đã được làm rõ. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị L đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Xuân T đã thừa nhận hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp các tài liệu, chứng cứ

khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo quy định và không chấp hành các quy tắc về giao thông đường bộ nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 12H1-277.52 do chị Hoàng Thị L đang điều khiển đi sang đường. Hậu quả khiến chị Hoàng Thị L tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về nguyên nhân phạm tội: Xét lỗi chính trong vụ án này thuộc về bị cáo khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định và không tuân thủ nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ; tốc độ và khoảng cách an toàn giữa các xe nên đã gây ra tai nạn. Đối với bị hại chị Hoàng Thị L khi điều khiển xe mô tô chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ, thiếu quan sát đã vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ nên xác định bị hại cũng có một phần lỗi.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực khắc phục hậu quả, **tác động gia đình bồi thường cho các bị hại, cụ thể: ông Nguyễn Trung B số tiền 2.500.000 đồng và gia đình bị hại Hoàng Thị L số tiền 220.000.000 đồng. Gia đình bị hại Hoàng Thị L tự nguyện có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.** Mặt khác trong vụ án này, bị hại Hoàng Thị L cũng có một phần lỗi. Vì vậy bị cáo Nguyễn Văn Xuân T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết cụ thể của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Lỗi trong vụ án này là lỗi hỗn hợp, trách nhiệm bồi thường dân sự các bên đã giải quyết xong, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đồng thời đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng thêm khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 mảnh nhựa vỡ, gồm: 01 mảnh màu xanh kích thước 20cm x 50cm; 01 mảnh màu đỏ kích thước 41cm x 11cm, 01 mảnh màu đỏ kích thước 42cm x 11cm đều không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 xe mô tô BKS 12H1-429.86; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12003164 của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy cùng mang tên Nguyễn Văn Xuân T cần trả lại bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Xuân T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Xuân T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/01/2022. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Cai Kinh, Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nhựa vỡ, gồm: 01 mảnh màu xanh, kích thước 20cm x 50cm; 01 mảnh màu đỏ kích thước 41cm x 11cm, 01 mảnh màu đỏ kích thước 42cm x 11cm; trả lại bị cáo Nguyễn Văn Xuân T 01 xe mô tô BKS 12H1-429.86; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12 003164 của xe mô tô biển kiểm soát 12H1-429.86, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy cùng mang tên Nguyễn Văn Xuân T.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2022 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo cáo Nguyễn Văn Xuân T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thảo Nguyên